

HỢP ĐỒNG ỦY THÁC NHẬP KHẨU

Số:...../HĐKTNK

Hôm nay ngày... tháng... năm... tại... chúng tôi gồm có:

BÊN ỦY THÁC

- Tên doanh nghiệp.....
 - Địa chỉ trụ sở chính
 - Điện thoại..... Telex..... Fax.....
 - Tài khoản số:..... mở tại ngân hàng.....
 - Đại diện là ông (bà) Chức vụ.....
 - Giấy ủy quyền số..... (nếu thay giám đốc ký)
- Viết ngày.....tháng..... năm..... Do..... Chức vụ.....ký.

Trong hợp đồng này gọi tắt bên A

BÊN NHẬN ỦY THÁC

- Tên doanh nghiệp.....
 - Địa chỉ trụ sở chính
 - Điện thoại..... Telex..... Fax.....
 - Tài khoản số:..... mở tại ngân hàng.....
 - Đại diện là ông (bà) Chức vụ.....
 - Giấy ủy quyền số..... (nếu thay giám đốc ký)
- Viết ngày..... tháng..... năm..... Do..... Chức vụ.....ký

Trong hợp đồng này gọi tắt là bên B

Hai bên thống nhất thỏa thuận nội dung hợp đồng như sau:

Điều 1: Nội dung công việc ủy thác

1) Bên A ủy thác cho bên B nhập khẩu những mặt hàng sau đây:

STT	Tên hàng	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú

Cộng....

2) Viết bằng chữ

Điều 2: Giá cả

- Đơn giá mặt hàng là giá..... (qui định hoặc giá thỏa thuận với nước ngoài)
- Nếu giá cả có thay đổi bên B phải báo ngay cho bên A biết khi nắm được thông tin về giá để xử lý.

Điều 3: Quy cách, chất lượng hàng nhập khẩu

1) Bên B có trách nhiệm tìm nguồn hàng nhập khẩu theo yêu cầu về qui cách, phẩm chất và bao bì theo đúng nội dung đặt hàng của bên A như sau:

- Loại hàng thứ nhất: Yêu cầu phải..... (có thể ghi như mẫu)
- Loại hàng thứ 2:
- Loại hàng thứ 3: v.v...

2) Bên A được bên B mời tham dự giao dịch mua hàng với bên nước ngoài vào những ngày.....

Bên B có trách nhiệm hướng dẫn cho bên A lựa chọn mua những loại hàng nhập với những điều kiện có lợi nhất cho bên A.

Điều 4: Thủ tục nhập khẩu hàng hóa

1) Bên A có trách nhiệm chuyển cho bên B những giấy tờ cần thiết sau:

- Quota hàng nhập khẩu.
- Xác nhận của ngân hàng ngoại thương... (nơi bên A mở tài khoản ngoại tệ) về khả năng thanh toán.

2) Bên B có trách nhiệm giao dịch với bên nước ngoài để nhập khẩu hàng hóa với điều kiện có lợi nhất cho bên A (chẳng hạn giá rẻ, chất lượng tốt, thời gian nhanh v.v...)

3) Bên A có trách nhiệm nhận hàng để được bên B nhập về tại địa điểm và thời gian do bên B thông báo khi hàng về.

Điều 5: Trả chi phí ủy thác

a) Bên A có trách nhiệm thanh toán cho bên B chi phí ủy thác nhập khẩu gồm các mặt hàng sau:

- 1/ (Tên hàng) trả chi phí... đồng
- 2/ trả chi phí đồng
- 3/.....
- 4/.....

b) Tổng cộng toàn bộ chi phí ủy thác mà bên A có trách nhiệm phải thanh toán cho bên B là:...

c) Thống nhất thanh toán theo phương thức...

Điều 6: Trách nhiệm giải quyết khiếu nại với nước ngoài

1/ Trường hợp bên A đem hàng nhập khẩu về kho, trong vòng 30 ngày, khi mở bao bì phát hiện hàng không đúng phẩm chất, thiếu số lượng v.v...thì để nguyên trạng và mời đến kiểm tra và lập biên bản công khai xác nhận tình trạng hàng nhập, gửi cho bên B làm cơ sở pháp lý đòi bên nước ngoài bán hàng bồi thường.

2/ Đối với bên B, khi nhận được văn bản xác nhận về hàng nhập cho bên A không đúng với yêu cầu đã cam kết với bên nước ngoài, phải tiến hành ngay các biện pháp hạn chế tổn thất và chịu trách nhiệm liên hệ khiếu nại đòi bồi thường với bên nước ngoài trong thời hạn quy định là... ngày (tháng).

Điều 7: Trách nhiệm của các bên trong thực hiện hợp đồng

1/ Nếu bên nào để xảy ra vi phạm hợp đồng, một mặt phải trả cho bên bị vi phạm tiền phạt vi phạm hợp đồng từ 2% - 12% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm, mặt khác còn phải bồi thường các thiệt hại xảy ra do lỗi vi phạm hợp đồng dẫn đến như: mất mát hư hỏng tài sản, những chi phí để ngăn chặn, hạn chế thiệt hại do vi phạm gây ra, tiền phạt do vi phạm hợp đồng khác với tiền bồi thường thiệt hại mà bên vi phạm đã phải trả cho bên thứ ba là hậu quả trực tiếp của sự vi phạm này gây ra.

2/ Bên A khi đưa ra những yêu cầu về tiêu chuẩn hàng cần nhập khẩu cho bên B không rõ ràng, cụ thể, bị bên nước ngoài đưa bán hàng hóa kém phẩm chất, lạc hậu về kỹ thuật và công nghệ, giá đắt... phải tự gánh chịu hậu quả. Nếu bên A cố tình không tới nhận hàng, sẽ bị phạt... % giá trị nhập hàng, còn bị bắt buộc phải nhận hàng và phải thanh toán toàn bộ các khoản phạt và bồi thường thiệt hại bên nước ngoài hoặc bên thứ ba vi phạm đưa ra.

3/ Bên B khi thực hiện các giao dịch để nhập khẩu hàng do bên A ủy thác mà có hành vi móc nối với bên nước ngoài, gây thiệt hại cho bên A hoặc không mời bên A dự đàm phán, giao dịch chọn hàng với bên nước ngoài, khi nhập hàng về lại gây sức ép bắt bên A nhận trong những điều kiện bất lợi cho bên A thì bên A có quyền không nhận hàng, nếu bên A đồng ý nhận hàng, bên B phải bồi thường mọi thiệt hại về chênh lệch giá hàng so với giá thực tế, bên B còn bị phạt tới... % tổng giá trị tiền ủy thác đã thỏa thuận.

4/ Trong trường hợp bên A đến nhận hàng chậm so với thời gian qui định, sẽ bị gánh chịu các khoản phạt do bên nhận chuyên chở, vận tải hàng hóa phạt và bồi thường chi phí lưu kho bãi, bảo quản hàng, cảng phí và các khoản phạt khác.

5/ Khi bên A có khiếu nại về hàng nhập mà bên B không làm hết trách nhiệm trong việc thụ lý và giải quyết các khiếu nại tới bên nước ngoài để có kết quả thực tế nhằm bảo vệ quyền lợi cho bên A, thì sẽ bị phạt... % giá trị tiền ủy thác, đồng thời phải gánh chịu những bồi thường về hàng hóa cho bên A thay cho bên nước ngoài đã bán hàng.

6/ Nếu bên A thanh toán cho bên nước ngoài chậm, gây thiệt hại cho uy tín và các hoạt động giao dịch khác của bên B với bên nước ngoài đó thì bên A phải gánh chịu các khoản phạt và bồi

thường thay cho bên B khi bị bên nước ngoài khiếu nại, đồng thời còn phải thanh toán đủ các khoản tiền mua hàng nhập và tiền bị chậm trả do bên nước ngoài yêu cầu.

7/ Trường hợp thanh toán chi phí ủy thác nhập khẩu so với thời hạn quy định sẽ bị phạt theo lãi suất tín dụng quá hạn theo quy định hiện hành của Nhà nước là... % tổng giá trị chi phí ủy thác.

8/ Bên nào đã ký hợp đồng mà không thực hiện hoặc đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng không có lý do chính đáng thì bị phạt vi phạm là... % tổng giá trị chi phí ủy thác và bồi thường các khoản phạt cùng các chi phí thực tế khác mà bên bị vi phạm có thể gánh chịu do hậu quả của sự vi phạm hợp đồng này do bên kia gây ra.

9/ Nếu xảy ra trường hợp có một bên đồng thời gây ra nhiều loại vi phạm, thì chỉ phải chịu một loại phạt có số tiền phạt ở mức cao nhất theo các mức phạt mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng này.

Điều 8: Thủ tục giải quyết tranh chấp trong hợp đồng

1/ Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã thỏa thuận, không được đơn phương thay đổi hoặc hủy bỏ hợp đồng.

2/ Hai bên cần chủ động thông báo cho nhau tiến độ thực hiện hợp đồng. Nếu có vấn đề bất lợi gì phát sinh, các bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và tích cực bàn bạc giải quyết trên cơ sở thỏa thuận, bình đẳng, cùng có lợi. (Cần lập biên bản ghi toàn bộ nội dung sự việc và phương pháp giải quyết đã áp dụng).

3/ Trường hợp các bên không tự giải quyết được thì mới đưa vụ tranh chấp ra Tòa án là cơ quan có đủ thẩm quyền giải quyết những tranh chấp trong hợp đồng này.

4/ Chi phí cho những hoạt động kiểm tra, xác minh và lệ phí tòa án do bên có lỗi chịu.

Điều 9: Các thỏa thuận khác (nếu cần)

Điều 10: Hiệu lực của hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày.../.../... đến ngày.../.../...

Hai bên sẽ tổ chức họp và lập biên bản thanh lý hợp đồng này vào lúc... giờ ngày... (Địa điểm do các bên tự thỏa thuận)

Hợp đồng này sẽ được làm thành... bản, có giá trị như nhau, mỗi bên giữ... bản. Gửi cơ quan... bản

ĐẠI DIỆN BÊN A

Chức vụ

(Ký tên và đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN B

Chức vụ

(Ký tên và đóng dấu)